

KẾ HOẠCH
Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ các Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn năm 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-BCĐ ngày 18/4/2022 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 về hoạt động triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia” năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Công văn số 820/BTTTT-THH ngày 09/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số đến từng hộ gia đình, từng

người dân, gắn với cuộc sống của người dân; tạo lập hành vi, thói quen cho người dân thực hiện trên môi trường số, thúc đẩy người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số. Qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy quá trình chuyển đổi so mạnh mẽ hơn.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân; là cánh tay nối dài của Ban chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Chuyển đổi số từ tỉnh, huyện đến xã/phường/thị trấn, áp/khu phố.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số gắn với người dân và cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với đặc thù của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Người dân phải được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Mỗi áp/khu phố phải có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

- Xác định rõ các nội dung công việc, phân công cụ thể theo hướng “Rõ người, rõ nội dung, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”; phát huy vai trò của các lực lượng tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Các mục tiêu cụ thể hoàn thành trong năm 2022

- Phấn đấu 60% người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn được cấp sổ định danh điện tử cá nhân và sử dụng sổ định danh cá nhân hiệu quả trong giao dịch thủ tục hành chính và các dịch vụ thiết yếu như y tế, giáo dục,...

- Vận động, hướng dẫn người dân khi có nhu cầu giao dịch thủ tục hành chính ưu tiên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- Phấn đấu 60% hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh có sản phẩm OCOP được đưa lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn, Voso.vn để giao dịch trực tuyến.

- Phấn đấu 50% người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh: Có ví điện tử hoặc tài khoản giao dịch điện tử ngân hàng; có điện thoại thông minh và cài đặt, sử dụng các ứng dụng thiết yếu như: VNEID, sổ sức khỏe điện tử, VssID,...; tham gia, tương tác với chính quyền thông qua nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến của người dân.

II. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1- Nhiệm vụ của Tổ công nghệ cộng đồng

- Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Thông tin và Truyền thông, huy động, phát huy tối đa sự vào cuộc tham gia của các doanh nghiệp bưu

chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các ngân hàng thương mại tại địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong ấp/khu phố. Đặc biệt chú trọng tuyên truyền Nghị quyết số 22-NQ/TU, Kế hoạch số 186/KH-UBND, Kế hoạch số 79/KH-UBND và các Kế hoạch khác của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hướng dẫn người dân cài đặt, nắm bắt được các kỹ năng cơ bản để sử dụng thành thạo các nền tảng số, ứng dụng số cơ bản (định danh điện tử cá nhân/bảo hiểm xã hội số/ sổ sức khỏe điện tử/ tài khoản mobile money, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng Dịch vụ công của tỉnh, cổng Dịch vụ công Quốc gia) để tương tác với chính quyền, tham gia phát triển kinh tế số, tham gia xây dựng xã hội số và thực sự trở thành công dân số,...

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như “voso.vn”, “postmart.vn”,...; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên phạm vi toàn quốc do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối chung.

2. Phương thức triển khai

- Việc phân cấp triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh được thực hiện như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh (giao Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị đầu mối) định hướng các nội dung và giao chỉ tiêu cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo và giao chỉ tiêu cho Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp xã giao chỉ tiêu cho các Tổ công nghệ số cộng đồng áp/khu phố. Quá trình triển khai từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo việc tương tác 02 chiều, trong đó việc giao chỉ tiêu cụ thể cho cấp huyện, cấp xã và các Tổ công nghệ số cộng đồng phải chú trọng tới các chỉ tiêu về sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số thiết thực với người dân, giúp người dân sử dụng được ngay, đáp ứng các nhu cầu cá nhân.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, có sự phối hợp, tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các ngân hàng, mòn đại diện Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai theo phương thức di từng ngõ, gõ từng nhà và trực tiếp hướng dẫn từng người dân theo cách “cầm tay chỉ dẫn”.

- Tổ công nghệ số cộng đồng áp/khu phố kết nối, phối hợp đôi với các nội dung tuyên truyền tập trung tại các cuộc sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cộng đồng, áp/khu phố, các sự kiện văn hóa chính trị - xã hội.

- Tổ công nghệ số cộng đồng sử dụng chính các nhóm cộng đồng Zalo, Mocha để triển khai trong việc cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn; đối với các áp/khu phố chưa có nhóm cộng đồng thì thiết lập mới.

- Tổ công nghệ số cộng đồng được cung cấp tài liệu, được tập huấn trước khi triển khai đối với từng nội dung chuyên đề cụ thể theo từng tháng, quý, năm.

3. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo các cơ cấu, nội dung sau:

- Đảm bảo sự chỉ đạo của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đảm bảo cơ cấu Đoàn thanh niên (hoặc Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Công đoàn), nhân viên, cộng tác viên của doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, ngân hàng trên địa bàn,...

- Mỗi áp/khu phố xây dựng ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Số lượng thành viên của 01 Tổ công nghệ số cộng đồng có tối đa không quá 10 người; trong đó Trưởng áp/khu phố là Tổ trưởng tổ công nghệ số; Tổ phó là 01 Đoàn viên thanh niên thuộc áp/khu phố; các tổ viên còn lại là tổ trưởng các tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn và các thành viên khác gồm: Nhân viên, cộng tác viên của doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông, ngân hàng thương mại trên địa bàn. Trường hợp áp/khu phố có số lượng lớn, chủ động tăng quy mô thành viên là Đoàn viên thanh niên tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo không vượt quá số lượng theo quy định.

- Đối với doanh nghiệp có số lượng trên 300 công nhân, có nhiều công nhân từ các địa phương khác đang làm việc tại doanh nghiệp, chủ động thành lập Tổ công nghệ số tại doanh nghiệp với thành phần tham gia phù hợp với cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.

4. Công tác quản lý, điều hành Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng được quản lý dựa trên các nền tảng số Việt Nam miễn phí và thông dụng như Zalo, Mocha và kết nối với cấp xã.

Mỗi xã, phường, thị trấn tạo một nhóm chung bao gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, lãnh đạo Công an cấp xã, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã, công chức văn hóa xã hội và Tổ trưởng các Tổ công nghệ số cộng đồng để kết nối với cấp huyện.

Mỗi huyện, thành phố tạo một nhóm chung bao gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, lãnh đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND, lãnh đạo Công an, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, lãnh đạo doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông trên địa bàn, đại diện Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kiên Giang, lãnh đạo của doanh nghiệp có thành lập tổ công nghệ số và một cán bộ Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông (là đầu mối để kết nối với tỉnh).

Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp tương tác, cung cấp nội dung, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và các thành viên của Tổ, cùng chia sẻ cách làm hay, các trường hợp điển hình.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng về công tác tuyên truyền, cài đặt, sử dụng đối với các nền tảng số phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai của các địa phương, định kỳ hàng tháng, quý tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại Báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số để báo cáo tại cuộc họp thường kỳ hàng tháng và các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phối hợp với các địa phương tháo gỡ; trường hợp vượt thẩm quyền, khả năng, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Là đầu mối triển khai phối hợp, hợp tác với các doanh nghiệp, đơn vị, địa phương để huy động nguồn lực, kinh nghiệm trong triển khai Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các nội dung tài liệu, hướng dẫn tuyên truyền cho người dân theo tháng, quý, năm đảm bảo hiệu quả thực chất, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, thiết yếu và có sự tương tác của người dân thông qua các nhóm mạng xã hội, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến trước khi ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị các bộ câu hỏi/câu trả lời phục vụ các cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến về chuyển đổi số triển khai trong các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ chức đánh giá, chấm điểm và trao giải cho các đội đạt giải hàng tuần, tháng, quý, năm.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp công nghệ số tổ chức tập huấn (trực tiếp và

trực tuyến) cho các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên các nền tảng, hạ tầng theo hướng kịp thời nhân rộng cách làm hay, điển hình, tạo hiệu quả nhanh, thiết thực.

- Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng tài liệu hướng dẫn các nền tảng số dưới dạng các video, infographic đảm bảo trực quan, sinh động, dễ tiếp cận để phục vụ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Tỉnh đoàn và các đơn vị có liên quan tổ chức cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến về chuyển đổi số hàng năm.

2. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành việc cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho 100% công dân trên địa bàn đủ điều kiện theo quy định; triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân; thông báo số định danh cá nhân cho 100% công dân trên địa bàn chưa được cấp thẻ Căn cước công dân hoặc chưa có số định danh cá nhân trong giấy khai sinh.

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID).

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho người dân biết và sử dụng các dịch vụ công của ngành Công an.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nội dung, tài liệu hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công của ngành Công an để cung cấp cho các Tổ công nghệ số cộng đồng phục vụ công tác tuyên truyền cho người dân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng và tham mưu đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban chỉ đạo chuyển đổi số tại các địa phương

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa phương.

- Tùy vào tình hình thực tế tại mỗi thời điểm, các địa phương có thể chủ động huy động các nhân lực, nguồn lực khác tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng để đảm bảo hoàn thành Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban,



ngành, doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về việc triển khai các nền tảng số, ứng dụng công nghệ số.

- Quan tâm, huy động bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, tổ chức các cuộc thi giữa các Tổ công nghệ số dưới nhiều hình thức (thi trắc nghiệm trực tuyến, sân khấu hóa,...).

- Kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để tháo gỡ, giải quyết kịp thời; đối với các nội dung vượt tham quyền, khả năng phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức ra mắt, công bố hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hoàn thành trong tháng 8/2022 (đảm bảo phủ 100% khu phố/ấp), quá trình hình thành kịp thời báo cáo trước ngày 20 hàng tháng qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với Ủy ban nhân dân tỉnh (theo biểu mẫu chung).

4. Các Sở, ban, ngành

- Rà soát, tổng hợp các nền tảng công nghệ, phần mềm của từng ngành, từng lĩnh vực liên quan đến người dân, tham mưu xây dựng các quy chế và hướng dẫn sử dụng gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp công bố trên các nền tảng truyền thông.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương trong việc cử cán bộ tham gia tập huấn sử dụng các ứng dụng, nền tảng số của ngành mình khi được yêu cầu.

5. Doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn gồm: VNPT Kiên Giang, Viettel Kiên Giang, Mobifone Kiên Giang, Bưu điện Kiên Giang, Viettel Post Kiên Giang phối hợp cử nhân viên, cộng tác viên tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng (không trùng chéo) tại các khu dân cư và chỉ đạo lãnh đạo các đơn vị trực thuộc tại cấp huyện tham gia trong nhóm điều hành của địa phương.

- Thông qua Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp bộ tài liệu hướng dẫn trực quan, dễ đọc, dễ hiểu và danh mục các nền tảng số, dịch vụ số của doanh nghiệp để triển khai tới các Tổ công nghệ số cộng đồng trong toàn tỉnh.

- Huy động nguồn lực trực tiếp tập huấn, chuyển giao sử dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho người dân.

- Là lực lượng nòng cốt trong hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng mobile money, chữ ký số, thiết lập gian hàng số, đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chủ lực của người dân lên sàn thương mại điện tử phối hợp thực hiện thanh toán điện tử.

6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kiên Giang

- Tiếp tục chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan lĩnh vực tài chính ngân hàng theo Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24/12/2020 về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 12/01/2022 triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng; phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn hoặc cung cấp tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số, thanh toán điện tử khi có yêu cầu, đề xuất.

7. Đề nghị Tỉnh đoàn

- Là lực lượng nòng cốt, chủ công trong Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức Đoàn trực thuộc tại các huyện, thành phố gắn với đánh giá thi đua năm.

- Chủ trì xây dựng chương trình phối hợp giữa Tỉnh đoàn và Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thi gắn với hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phát động phong trào thi đua Đoàn viên thanh niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

8. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Phát động phong trào thi đua hội viên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

- Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã cử hội viên tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người lao động tại các doanh nghiệp cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.

- Chỉ đạo các tổ chức công đoàn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực, chủ động tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các doanh nghiệp.

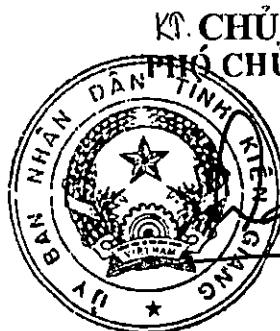
- Phát động phong trào thi đua cán bộ, đoàn viên, lao động cài đặt, sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số.

Trên đây là Kế hoạch thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa

phương, doanh nghiệp nghiêm túc triển khai đạt hiệu quả, đảm bảo đồng bộ các nội dung của Kế hoạch với Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang và các Kế hoạch khác có liên quan. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./. *Vui*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các Phó CT. UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Doanh nghiệp Nhà nước, Doanh nghiệp tư nhân;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- P.KGVX, TT.PVHCC, CVNC;
- Lưu: VT, tqdat.



Nguyễn Lưu Trung

